

DANH SÁCH KẾT QUẢ CỦA THÍ SINH DỰ TUYỂN VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM GIÁO VIÊN TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG CÔNG LẬP TỈNH HƯNG YÊN NĂM HỌC 2025-2026
Vị trí việc làm: Giáo viên mầm non hạng III
(Kèm theo Thông báo số 63/TB-HĐTDVC ngày 15/8/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sự phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Diễn giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	MN001	Dương Thanh An	12/5/1993	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Khá
2	MN002	Nguyễn Thị Thúy An	13/6/1997	SP	50	50			Trường Mầm non Nguyễn Trãi-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Ninh-MN-GVMN	Khá
3	MN003	Cần Thị Vân Anh	10/4/1995	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Khá
4	MN004	Hà Thị Kim Anh	20/10/2002	SP	75,8	75,8			Trường Mầm non Thiện Phiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Hải Triều-MN-GVMN	Giỏi
5	MN005	Lâm Thị Phương Anh	12/8/2002	SP	46,7	46,7			Trường Mầm non Nhân La-MN-GVMN		Khá
6	MN006	Lương Ngọc Anh	12/12/2003	SP	47,5	47,5			Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN	Khá
7	MN007	Mai Thị Ngọc Anh	13/5/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Hoàng Hoa Thám-MN-GVMN	Trường Mầm non Hồ Tùng Mậu-MN-GVMN	Khá
8	MN008	Nguyễn Lan Anh	24/7/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Lê Xá-MN-GVMN		Khá
9	MN009	Nguyễn Lê Hải Anh	18/01/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Xuân Trúc-MN-GVMN	Trường Mầm non Đào Dương-MN-GVMN	Khá
10	MN010	Nguyễn Mai Anh	21/10/2001	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Mễ Sở-MN-GVMN	Khá
11	MN011	Nguyễn Thị Anh	22/02/1997	SP	45	45			Trường Mầm non Lý Thường Kiệt-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Hoà-MN-GVMN	Khá
12	MN012	Nguyễn Thị Lan Anh	22/7/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Đồng-MN-GVMN	Khá
13	MN013	Nguyễn Thị Mai Anh	04/7/2003	SP	40,8	40,8			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Khá
14	MN014	Nguyễn Thị Minh Anh	09/02/2003	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Nghĩa-MN-GVMN	Giỏi
15	MN015	Nguyễn Thị Ngọc Anh	30/10/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Minh Đức-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Dục-MN-GVMN	Khá
16	MN016	Nguyễn Thị Ngọc Anh	22/7/2003	SP	40	40			Trường Mầm non Đức Thắng-MN-GVMN	Trường Mầm non Lê Xá-MN-GVMN	Khá
17	MN017	Nguyễn Thị Vân Anh	03/08/1995	SP	39,2	39,2			Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Đông Kết-MN-GVMN	Giỏi
18	MN018	Phạm Thị Tâm Anh	21/01/1996	SP	50	50			Trường Mầm non Minh Châu-MN-GVMN	Trường Mầm non Thanh Long-MN-GVMN	Khá
19	MN019	Phạm Thị Vân Anh	16/12/2003	SP	42,5	42,5			Trường Mầm non Đoàn Đào-MN-GVMN	Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Giỏi
20	MN020	Trần Thị Lan Anh	29/6/2001	SP	50	50			Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Trường Mầm non Nguyễn Hoà-MN-GVMN	Giỏi
21	MN021	Trần Thị Minh Anh	22/02/2000	SP	31,7	31,7			Trường Mầm non Bãi Sây-MN-GVMN	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Khá
22	MN022	Trần Thị Vân Anh	22/9/1996	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Liên Nghĩa-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	TB
23	MN023	Trần Văn Anh	23/4/2003	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Song Mai-MN-GVMN	Giỏi
24	MN024	Vũ Thị Vân Anh	10/12/1993	SP	50	50			Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN		Giỏi
25	MN025	Vũ Thị Vân Anh	16/12/2002	SP	56,7	56,7			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	X.sắc
26	MN026	Bùi Thị Ánh	24/10/1993	SP	40	40	5	Mường	Trường Mầm non Quảng Lăng-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Trúc-MN-GVMN	Khá
27	MN027	Đào Thị Ánh	14/8/1997	SP	29,2	29,2			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Cửu Cao-MN-GVMN	TB
28	MN028	Hà Thị Minh Anh	07/11/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Ngô Quyền-MN-GVMN		Khá
29	MN029	Hoàng Thị Ánh	30/12/1998	SP	50	50			Trường Mầm non Thắng Lợi-MN-GVMN	Trường Mầm non Mễ Sở-MN-GVMN	TB Khá
30	MN030	Nguyễn Hồng Ánh	26/7/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Khá
31	MN031	Nguyễn Minh Ánh	25/11/2000	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN		Khá
32	MN032	Phạm Ngọc Ánh	29/9/2001	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Giỏi
33	MN033	Trần Thị Ánh	27/9/2001	SP	54,2	54,2			Trường Mầm non Thị trấn Yên Mỹ-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Hưng-MN-GVMN	Khá
34	MN034	Nguyễn Thị Băng	18/02/1986	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
35	MN035	Nguyễn Thị Bích	10/10/1990	SP	23,3	23,3			Trường Mầm non Nhật Quang-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	khá
36	MN036	Phạm Thị Bích	28/7/1995	SP	55,8	55,8			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Khá
37	MN037	Trần Thị Bích	17/8/1996	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Nhũ Dương-MN-GVMN	Trường Mầm non Thành Công-MN-GVMN	Khá
38	MN038	Đỗ Thanh Bình	22/4/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Trung Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Việt-MN-GVMN	Giỏi
39	MN039	Nguyễn Thị Huyền Chang	02/9/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN	Khá
40	MN040	Nguyễn Thị Chi	12/9/1996	SP	44,2	44,2			Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Hoà-MN-GVMN	Khá
41	MN041	Phan Thị Chiến	30/6/1983	SP	50	50			Trường Mầm non Liên Khê-MN-GVMN		TB Khá
42	MN042	Nguyễn Thị Tuyết Chinh	02/02/1996	SP	54,2	54,2			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Liên Nghĩa-MN-GVMN	Giỏi
43	MN043	Phạm Việt Chinh	02/8/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Bạch Sam-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Giỏi
44	MN044	Trần Thị Mỹ Chinh	06/7/1996	SP	50	50			Trường Mầm non Đông Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Dân Tiến-MN-GVMN	Khá
45	MN045	Nguyễn Thị Đàm	08/3/1989	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Trung Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Khá
46	MN046	Nguyễn Thị Diễm	01/9/2003	SP	27,5	27,5			Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN	Khá
47	MN047	Giang Thị Diệp	12/12/2003	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Đại Tập-MN-GVMN	Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Khá
48	MN048	Ma Thị Diệp	02/6/1981	SP	55,8	50,8	5	Tây	Trường Mầm non Đông Thanh-MN-GVMN	Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	TB Khá

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sư phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
49	MN049	Nguyễn Thị Huyền Diệu	10/7/2003	SP	31,7	31,7			Trường Mầm non Đào Dương-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
50	MN050	Nguyễn Thị Hồng Diệu	15/5/2000	SP	50	50			Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Giỏi
51	MN051	Ngô Thị Thu Đông	20/10/1994	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Giỏi
52	MN052	Nguyễn Thị Dung	08/11/1995	SP	55	55			Trường Mầm non Minh Phương-MN-GVMN	Trường Mầm non Tống Trân-MN-GVMN	Khá
53	MN053	Nguyễn Thị Dung	15/02/2002	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đông Tảo-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Giỏi
54	MN054	Nguyễn Thị Phương Dung	13/4/1984	SP	Bỏ thi	Bỏ thi	5	Con Thương binh	Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN		Khá
55	MN055	Nguyễn Thị Thu Dung	21/10/1984	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non An Viên-MN-GVMN	Trường Mầm non 19/8-MN-GVMN	TB Khá
56	MN056	Nguyễn Thị Thuý Dương	22/11/1999	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	TB
57	MN057	Nguyễn Thị Minh Dương	09/3/1994	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN		Giỏi
58	MN058	Đỗ Thị Mỹ Duyên	18/11/2004	SP	50	50			Trường Mầm non Thanh Long-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Yên Mỹ-MN-GVMN	Khá
59	MN059	Nguyễn Thị Duyên	09/10/2002	SP	33,3	33,3			Trường Mầm non Thị trấn Ân Thi-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Ninh-MN-GVMN	Khá
60	MN060	Nguyễn Thị Duyên	18/9/1994	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Chi Tân-MN-GVMN		Giỏi
61	MN061	Nguyễn Thị Duyên	24/11/1984	SP	54,2	54,2			Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Giỏi
62	MN062	Chu Thị Hương Giang	27/02/1997	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Quang-MN-GVMN	Khá
63	MN063	Đặng Thị Giang	11/4/1994	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Dị Sử-MN-GVMN	Giỏi
64	MN064	Đinh Thị Quỳnh Giang	07/4/2004	SP	50	50			Trường Mầm non Văn Du-MN-GVMN	Trường Mầm non Văn Nhuệ-MN-GVMN	Khá
65	MN065	Đoàn Minh Giang	25/02/2000	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Quảng Lăng-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Trúc-MN-GVMN	Khá
66	MN066	Hoàng Thu Giang	27/7/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Trung Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Hưng-MN-GVMN	Giỏi
67	MN067	Nguyễn Thị Lâm Giang	07/7/1992	SP	64,2	59,2	5	Con Thương binh hạng 4/4	Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Dũng-MN-GVMN	Giỏi
68	MN068	Nguyễn Thu Giang	13/10/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Trung Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Long-MN-GVMN	Khá
69	MN069	Phạm Thị Trà Giang	02/04/1998	SP	48,3	48,3			Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Châu-MN-GVMN	Khá
70	MN070	Bùi Thị Hà	11/12/1996	SP	50	50			Trường Mầm non Toàn Thắng-MN-GVMN		Khá
71	MN071	Đào Thu Hà	19/5/1994	SP	50	50			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN		Khá
72	MN072	Hoàng Thu Hà	16/6/1998	SP	50	50			Trường Mầm non Mễ Sở-MN-GVMN	Trường Mầm non Thắng Lợi-MN-GVMN	Khá
73	MN073	Lê Thu Hà	30/10/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Nguyên Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Tống Trân-MN-GVMN	Giỏi
74	MN074	Lương Việt Hà	04/5/2003	SP	43,3	43,3	2,5	Đội viên thanh niên xung phong xã Hoà Bình	Trường Mầm non Nguyên Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Khá
75	MN075	Nguyễn Thị Hà	11/01/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi
76	MN076	Nguyễn Thị Hà	02/8/1993	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Vũ Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Giỏi
77	MN077	Nguyễn Thị Thu Hà	29/6/1992	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Hồng Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Quảng Lăng-MN-GVMN	Khá
78	MN078	Phạm Thu Hà	04/2/1997	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Khá
79	MN079	Trương Thị Ngân Hà	28/6/2002	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN	Trường Mầm non Đông Kết-MN-GVMN	Giỏi
80	MN080	Vũ Thị Hà	10/10/1991	SP	50	50			Trường Mầm non Thuần Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Thành Công-MN-GVMN	Giỏi
81	MN081	Hà Thu Hải	1993	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Giỏi
82	MN082	Vũ Thị Hải	18/5/1992	SP	50	50			Trường Mầm non 19/8-MN-GVMN	Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN	Giỏi
83	MN083	Đỗ Thị Thu Hằng	16/6/2000	SP	50	50			Trường Mầm non Trung Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Lý Thường Kiệt-MN-GVMN	Giỏi
84	MN084	Hoàng Thị Hằng	25/6/1987	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Đoàn Đào-MN-GVMN		Giỏi
85	MN085	Lương Thị Hằng	15/5/2003	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Tống Phan-MN-GVMN	Giỏi
86	MN086	Lương Thị Minh Hằng	17/6/1991	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Minh Đức-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	TB Khá
87	MN087	Nguyễn Thị Hằng	10/5/2000	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Giỏi
88	MN088	Nguyễn Thị Hằng	21/11/1996	SP	39,2	39,2			Trường Mầm non Bình Minh-MN-GVMN	Trường Mầm non Liên Khê-MN-GVMN	Khá
89	MN089	Nguyễn Thị Thu Hằng	01/4/1991	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
90	MN090	Nguyễn Thị Thu Hằng	28/06/2004	SP	50	50			Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Khá
91	MN091	Nguyễn Thị Thu Hằng	28/8/2002	SP	39,2	39,2			Trường Mầm non Thuần Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN	Giỏi
92	MN092	Nguyễn Thúy Hằng	04/12/1982	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Tập-MN-GVMN	TB
93	MN093	Tổng Thị Hằng	26/01/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Quang Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Tống Phan-MN-GVMN	Khá
94	MN094	Đào Thị Hạnh	24/8/1995	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
95	MN095	Cao Thị Hào	10/01/1993	SP	54,2	54,2			Trường Mầm non Phù Ủng-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Giỏi

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sư phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
96	MN096	Đỗ Bích Hào	17/7/2000	SP	50	50			Trường Mầm non Hồng Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Tiến-MN-GVMN	Khá
97	MN097	Hà Thanh Hậu	15/4/1996	SP	35,8	35,8			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi
98	MN098	Mai Thị Hậu	01/02/2000	SP	25,8	25,8			Trường Mầm non Dân Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Dân-MN-GVMN	Khá
99	MN099	Nguyễn Thị Hậu	16/8/1995	SP	50	50			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Liên Nghĩa-MN-GVMN	Khá
100	MN100	Đặng Thị Hiền	26/10/1996	SP	35,8	35,8			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Phụng Công-MN-GVMN	Giỏi
101	MN101	Hoàng Thị Hiền	16/8/1996	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Giỏi
102	MN102	Lê Thị Hiền	13/4/2001	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
103	MN103	Nguyễn Thủy Hiền	18/8/2001	SP	59,2	59,2			Trường Mầm non Minh Đức-MN-GVMN		Khá
104	MN104	Trần Thị Hiền	07/02/1993	SP	55,8	55,8			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Ninh-MN-GVMN	Giỏi
105	MN105	Trần Thị Hiền	20/12/1992	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Giỏi
106	MN106	Trần Thị Hiền	10/6/1996	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Thanh Long-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Cường-MN-GVMN	Khá
107	MN107	Chu Thị Hoa	10/6/1988	SP	35	35			Trường Mầm non Đông Kết-MN-GVMN	Trường Mầm non Đông Kết-MN-GVMN	Khá
108	MN108	Lê Thị Hoa	17/11/1986	SP	39,2	39,2			Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi
109	MN109	Lê Thị Hoa	10/3/1994	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Đức Thắng-MN-GVMN		Khá
110	MN110	Phạm Thị Thanh Hoa	10/02/2000	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
111	MN111	Tăng Thị Hoa	20/02/1984	SP	45,8	45,8	5	Có (Con thương binh)	Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Cường-MN-GVMN	Khá
112	MN112	Trần Thị Hoa	02/10/1993	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
113	MN113	Vũ Thị Hoa	26/02/1994	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Dân Tiến-MN-GVMN		Khá
114	MN114	Phạm Thị Hoà	15/6/1993	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	TB Khá
115	MN115	Phùng Thị Minh Hoà	10/11/1995	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Châu-MN-GVMN	Giỏi
116	MN116	Tạ Thị Hoà	28/11/1999	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Nguyễn Trãi-MN-GVMN	Trường Mầm non Hồ Tùng Mậu-MN-GVMN	Khá
117	MN117	Vũ Thanh Hoà	21/9/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Trung Dũng-MN-GVMN		Khá
118	MN118	Vũ Thị Minh Hoà	29/08/2003	SP	49,2	49,2			Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Giỏi
119	MN119	Phạm Thị Thu Hoà	22/8/2000	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Tiến-MN-GVMN	Khá
120	MN120	Nguyễn Thị Hoàn	14/01/1986	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Tiên Tiến-MN-GVMN		Giỏi
121	MN121	Đỗ Thị Hoàng	05/02/1989	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Giỏi
122	MN122	Ma Thị Hội	29/10/1997	SP	61,7	56,7	5	Tây	Trường Mầm non Hồng Vân-MN-GVMN	Trường Mầm non Nguyễn Trãi-MN-GVMN	X.sắc
123	MN123	Đặng Thị Ánh Hồng	19/10/1987	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Khá
124	MN124	Đoàn Thị Hồng	11/12/1999	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN		Khá
125	MN125	Dương Thị Bích Hồng	10/12/1995	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN	Trường Mầm non Dân Tiến-MN-GVMN	Khá
126	MN126	Nguyễn Thị Hồng	31/10/1996	SP	31,7	31,7			Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Khá
127	MN127	Phạm Thị Thanh Hồng	17/11/2000	SP	50	50			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
128	MN128	An Thị Huế	08/01/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Thuận Hưng-MN-GVMN	Giỏi
129	MN129	Lê Thị Lam Huế	27/10/2002	SP	30,8	30,8			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN		Khá
130	MN130	Nguyễn Thị Huế	07/3/1991	SP	44,2	44,2			Trường Mầm non Cửu Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
131	MN131	Nguyễn Thị Huế	30/8/1996	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Trường Mầm non Minh Châu-MN-GVMN	Giỏi
132	MN132	Nguyễn Thị Huệ	26/4/2004	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Nghĩa Hiệp-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Long-MN-GVMN	Giỏi
133	MN133	Phạm Thị Huệ	29/6/2001	SP	57,5	57,5			Trường Mầm non Tống Trân-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Giỏi
134	MN134	Bùi Thị Hương	01/6/1995	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Minh Đức-MN-GVMN	Trường Mầm non Bạch Sơn-MN-GVMN	Giỏi
135	MN135	Cao Thị Lan Hương	14/11/1996	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Thanh Long-MN-GVMN		Khá
136	MN136	Đặng Thị Hương	05/02/1984	SP	45	45			Trường Mầm non Thụy Lôi-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Dũng-MN-GVMN	Khá
137	MN137	Đinh Thị Hương	30/9/1998	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Giỏi
138	MN138	Đinh Thị Thu Hương	03/3/1998	SP	40	40	5	Mường	Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Tiến-MN-GVMN	Khá
139	MN139	Hà Thị Lan Hương	19/7/1999	SP	57,5	57,5			Trường Mầm non Hoàn Long-MN-GVMN	Trường Mầm non Yên Phú-MN-GVMN	Khá
140	MN140	Hoàng Thanh Hương	21/7/2001	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Văn Đa-MN-GVMN	Khá
141	MN141	Hoàng Thị Thu Hương	04/3/1994	SP	Đình chỉ thi	Đình chỉ thi			Trường Mầm non Nghĩa Hiệp-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Khá
142	MN142	Lê Thu Hương	22/8/1990	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Yên Phú-MN-GVMN		Giỏi
143	MN143	Nguyễn Thị Diệu Hương	07/6/2004	SP	26,7	26,7			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi
144	MN144	Nguyễn Thị Hương	20/8/1995	SP	50	50			Trường Mầm non Thị trấn Ân Thi-MN-GVMN	Trường Mầm non Hoàng Hoa Thám-MN-GVMN	Giỏi

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sư phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
145	MN145	Nguyễn Thị Hương	20/6/1992	SP	50	50			Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	Trường Mầm non Phú Thịnh-MN-GVMN	Giỏi
146	MN146	Nguyễn Thị Hương	10/11/2001	SP	50	50			Trường Mầm non Ngọc Long-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Giỏi
147	MN147	Nguyễn Thị Hương	04/10/1988	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Dạ Trạch-MN-GVMN	Trường Mầm non Hàm Tử-MN-GVMN	Giỏi
148	MN148	Nguyễn Thu Hương	30/8/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Trường Mầm non Bình Kiều-MN-GVMN	Giỏi
149	MN149	Phạm Thị Hương	25/12/1991	SP	50	50			Trường Mầm non Phan Đình Phùng-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Khá
150	MN150	Phan Thị Thu Hương	07/12/2004	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Tân Dân-MN-GVMN		Giỏi
151	MN151	Trần Thị Hương	16/8/1995	SP	66,7	66,7			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	X.sắc
152	MN152	Trần Thị Hương	14/5/1990	SP	26,7	26,7			Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Quang-MN-GVMN	Khá
153	MN153	Vũ Thu Hương	09/7/2002	SP	47,5	47,5			Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Giỏi
154	MN154	Vũ Thu Hương	27/7/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN		Khá
155	MN155	Đào Thị Hương	13/10/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Hồ Tùng Mậu-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Ân Thi-MN-GVMN	Khá
156	MN156	Nguyễn Thị Hương	11/12/1997	SP	54,2	54,2			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
157	MN157	Phạm Thị Thu Hương	14/7/1999	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Tiến Tiến-MN-GVMN	X.sắc
158	MN158	Đỗ Thị Huyền	27/4/1998	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN	Khá
159	MN159	Đỗ Thị Thu Huyền	31/10/2002	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Phụng Công-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Khá
160	MN160	Đào Thị Thu Huyền	07/01/2002	SP	35,8	35,8			Trường Mầm non Phú Ứng-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
161	MN161	Đoàn Thị Huyền	23/5/2004	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Quảng Lăng-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Trúc-MN-GVMN	X.sắc
162	MN162	Dương Thị Huyền	13/9/2000	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Khá
163	MN163	Hoàng Thị Thanh Huyền	21/01/2003	SP	44,2	44,2			Trường Mầm non Tống Trân-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Giỏi
164	MN164	Lê Ngọc Huyền	27/9/2002	SP	30	30			Trường Mầm non Cửu Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Khá
165	MN165	Nguyễn Thị Bích Huyền	29/5/2003	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Khá
166	MN166	Nguyễn Thị Huyền	02/6/1990	SP	76,7	71,7	5	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Giỏi
167	MN167	Nguyễn Thị Huyền	09/7/1992	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Việt Cường-MN-GVMN	Trường Mầm non Yên Hoà-MN-GVMN	Khá
168	MN168	Nguyễn Thị Huyền	16/4/1996	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Đông Kết-MN-GVMN		Khá
169	MN169	Nguyễn Thị Thu Huyền	21/01/2000	SP	50	50			Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Khá
170	MN170	Nguyễn Thị Thu Huyền	30/8/1993	SP	50	50			Trường Mầm non Bình Kiều-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Khá
171	MN171	Trần Thị Huyền	23/7/1994	SP	50	50			Trường Mầm non Trung Hoà-MN-GVMN		Khá
172	MN172	Vũ Thị Huyền	17/12/1996	SP	50	50			Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Đồng-MN-GVMN	Khá
173	MN173	Vương Thị Ngọc Huyền	05/11/1995	SP	50	50			Trường Mầm non Thọ Vinh-MN-GVMN	Trường Mầm non Phú Thịnh-MN-GVMN	Khá
174	MN174	Phạm Thị Minh Khuê	10/12/1997	SP	50	50			Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	X.sắc
175	MN175	Hoàng Thanh Khuê	17/9/2004	SP	50	50			Trường Mầm non Hùng An-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Thanh-MN-GVMN	Khá
176	MN176	Tô Thị Kiều	13/3/1993	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Nhật Quang-MN-GVMN	Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Giỏi
177	MN177	Hoàng Thị Kim	06/3/1995	SP	55,8	50,8	5	Tây	Trường Mầm non Nghĩa Hiệp-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Khá
178	MN178	Giảng A Là	22/01/2003	SP	26,7	26,7	5	Mông	Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Khá
179	MN179	Nguyễn Thanh Lâm	15/6/2004	SP	29,2	29,2			Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Dị Sử-MN-GVMN	Khá
180	MN180	Nguyễn Thị Phương Lâm	20/6/1994	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Giỏi
181	MN181	Lê Thị Thu Lan	18/3/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Đào Dương-MN-GVMN	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	TB
182	MN182	Lương Thị Lan	01/8/1990	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	X.sắc
183	MN183	Luyện Thị Lan	23/9/1994	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Phạm Ngũ Lão-MN-GVMN	Trường Mầm non Song Mai-MN-GVMN	Khá
184	MN184	Nguyễn Thị Lan	12/7/2000	SP	56,7	56,7			Trường Mầm non Hải Triều-MN-GVMN	Trường Mầm non Thủ Sỹ-MN-GVMN	Giỏi
185	MN185	Nguyễn Thị Ngọc Lan	13/11/2000	SP	66,7	66,7			Trường Mầm non Hàm Tử-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Ninh-MN-GVMN	Khá
186	MN186	Đỗ Thị Lanh	16/01/1990	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Quang Hưng-MN-GVMN	Giỏi
187	MN187	Nguyễn Thị Lành	18/8/1987	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN		Khá
188	MN188	Đào Thị Phương Liên	09/8/2004	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Thuận Hưng-MN-GVMN	Giỏi
189	MN189	Hoàng Thị Hồng Liên	11/07/1986	SP	50	50			Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Dân Tiến-MN-GVMN	Khá
190	MN190	Nguyễn Thị Liên	30/4/2003	SP	35	35			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	X.sắc
191	MN191	Nông Kim Liên	07/02/1995	SP	Bỏ thi	Bỏ thi	5	Tây	Trường Mầm non Phụng Công-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Quan-MN-GVMN	Khá
192	MN192	Trần Thị Liên	14/4/1994	SP	50	50			Trường Mầm non Tống Phan-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhật Quang-MN-GVMN	Khá
193	MN193	Hoàng Thị Liên	13/6/1994	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Nhân La-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Khá

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sư phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
194	MN194	Nguyễn Thị Liệu	13/8/1991	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Giỏi
195	MN195	Cần Phương Linh	22/10/1998	SP	50	50			Trường Mầm non Lý Thường Kiệt-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Việt-MN-GVMN	Khá
196	MN196	Cao Thị Linh	19/8/2004	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Khá
197	MN197	Đặng Thị Thủy Linh	13/5/2002	SP	45,8	45,8			Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN	Khá
198	MN198	Đào Kiều Linh	16/10/2002	SP	44,2	44,2			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Quan-MN-GVMN	Khá
199	MN199	Đào Thị Diệu Linh	26/6/1997	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Khá
200	MN200	Đào Thị Ngọc Linh	04/11/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Thành Công-MN-GVMN	Trường Mầm non Thuần Hưng-MN-GVMN	Khá
201	MN201	Đỗ Thị Mỹ Linh	09/9/1993	SP	57,5	57,5			Trường Mầm non Liên Nghĩa-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Giỏi
202	MN202	Hoàng Diệu Linh	28/11/2001	SP	26,7	26,7			Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Tiến-MN-GVMN	Khá
203	MN203	Hoàng Thị Linh	26/5/1982	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Đoàn Đào-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Khá
204	MN204	Hoàng Thị Linh	19/7/2001	SP	55,8	50,8	5	Tây	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Khá
205	MN205	Lê Thuý Linh	01/02/1996	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Việt Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Liên Khê-MN-GVMN	Khá
206	MN206	Nguyễn Khánh Linh	19/12/2004	SP	25,8	25,8			Trường Mầm non Toàn Thắng-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN	Giỏi
207	MN207	Nguyễn Thị Khánh Linh	17/10/1998	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi
208	MN208	Nguyễn Thị Linh	29/5/2001	SP	26,7	26,7			Trường Mầm non Phú Thịnh-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Thanh-MN-GVMN	TB
209	MN209	Nguyễn Thị Linh	03/10/1995	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Dân-MN-GVMN	Khá
210	MN210	Nguyễn Vũ Phương Linh	29/5/2001	SP	35,8	35,8			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Giỏi
211	MN211	Phạm Thị Hương Linh	17/10/1999	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Dạ Trạch-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Dân-MN-GVMN	Khá
212	MN212	Trịnh Thị Diệu Linh	21/01/2004	SP	35	35			Trường Mầm non 19/8-MN-GVMN	Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN	Giỏi
213	MN213	Vũ Mỹ Linh	14/10/1996	SP	27,5	27,5			Trường Mầm non Cẩm Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Nguyễn Trãi-MN-GVMN	Khá
214	MN214	Vũ Phương Linh	26/12/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Khá
215	MN215	Vũ Trần Phương Linh	22/02/2004	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	TB
216	MN216	Ngô Thị Loan	28/4/2002	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đại Đồng-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
217	MN217	Nguyễn Thị Loan	10/9/1977	SP	48,3	48,3			Trường Mầm non Phụng Công-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Quan-MN-GVMN	Khá
218	MN218	Nguyễn Thị Loan	24/10/1989	SP	23,3	23,3			Trường Mầm non Hàm Tử-MN-GVMN	Trường Mầm non Dạ Trạch-MN-GVMN	Giỏi
219	MN219	Nguyễn Thị Minh Loan	05/7/2001	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Mễ Sở-MN-GVMN	Trường Mầm non Bình Minh-MN-GVMN	Khá
220	MN220	Tăng Thị Loan	03/4/1988	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Trường Mầm non Đào Dương-MN-GVMN	Giỏi
221	MN221	Trần Thị Phương Loan	09/9/2001	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Đa Lộc-MN-GVMN	Trường Mầm non Hồ Tùng Mậu-MN-GVMN	Khá
222	MN222	Trần Thị Thanh Loan	24/5/1997	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đức Thắng-MN-GVMN		Giỏi
223	MN223	Vũ Thị Loan	20/7/1988	SP	55,8	55,8			Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Khá
224	MN224	Vũ Thị Loan	09/10/1998	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN		Khá
225	MN225	Quản Thị Lư	07/3/1996	SP	30,8	30,8			Trường Mầm non Hải Triều-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Dũng-MN-GVMN	Giỏi
226	MN226	Nguyễn Thị Luyến	29/3/1996	SP	44,2	44,2			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Toàn Thắng-MN-GVMN	Khá
227	MN227	Vũ Diệu Ly	14/4/2000	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Minh Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Tiên Tiến-MN-GVMN	Khá
228	MN228	Nguyễn Thị Lý	20/9/1999	SP	65,8	65,8			Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Phan Đình Phùng-MN-GVMN	Khá
229	MN229	Nguyễn Thị Lý	09/8/1993	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Chí Tân-MN-GVMN	TB Khá
230	MN230	Bùi Thị Thanh Mai	24/4/1995	SP	47,5	47,5			Trường Mầm non Thụy Lôi-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Dũng-MN-GVMN	Khá
231	MN231	Nguyễn Thị Tuyết Mai	08/7/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Thắng Lợi-MN-GVMN	Trường Mầm non Liên Nghĩa-MN-GVMN	Khá
232	MN232	Nguyễn Thị Xuân Mai	08/01/2001	SP	50	50			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN		Khá
233	MN233	Nguyễn Tuyết Mai	10/4/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Tân Quang-MN-GVMN	Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	khá
234	MN234	Vương Thị Mai	14/3/1991	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	TB Khá
235	MN235	Lò Nguyệt Minh	18/7/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Yên Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Yên Phú-MN-GVMN	Khá
236	MN236	Nguyễn Thị Minh	25/11/1985	SP	26,7	26,7			Trường Mầm non Dân Tiến-MN-GVMN		Khá
237	MN237	Lưu Thị Mùi	18/9/1991	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Tổng Phan-MN-GVMN		Giỏi
238	MN238	Vương Thị Trà My	03/4/2003	SP	31,7	31,7			Trường Mầm non Văn Du-MN-GVMN	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	TB
239	MN239	Bàn Thị Thủy Nga	24/5/1996	SP	41,7	41,7	5	Đao	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Đồng-MN-GVMN	Khá
240	MN240	Đặng Thị Nga	15/6/1988	SP	31,7	31,7			Trường Mầm non Việt Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Hồng Tiến-MN-GVMN	Khá
241	MN241	Đinh Thị Nga	20/6/1987	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Tân Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Giỏi
242	MN242	Nguyễn Thị Nga	18/01/1993	SP	59,2	59,2			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
243	MN243	Triệu Thị Nga	20/9/1998	SP	50	50			Trường Mầm non Văn Nhuệ-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
244	MN244	Vũ Thị Nga	12/6/1991	SP	68,3	68,3			Trường Mầm non Nguyễn Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Giỏi
245	MN245	Vũ Thị Nga	20/11/1997	SP	70	70			Trường Mầm non Hải Triều-MN-GVMN		Giỏi

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sư phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
246	MN246	Đặng Thị Ngà	04/10/2001	SP	50	50			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
247	MN247	Đoàn Ngọc Trang Ngân	18/7/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Mễ Sở-MN-GVMN		Khá
248	MN248	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	18/7/2001	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Xuân Quan-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Khá
249	MN249	Nguyễn Thị Ngân	22/10/2002	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN	Giỏi
250	MN250	Nguyễn Thị Ngân	23/10/1996	SP	42,5	42,5			Trường Mầm non Yên Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Cường-MN-GVMN	Khá
251	MN251	Nguyễn Thị Ngân	07/6/1998	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN	Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN	Khá
252	MN252	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	12/6/2000	SP	50	50			Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Khá
253	MN253	Vũ Thị Ngân	19/05/1987	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Nghĩa Dân-MN-GVMN	Trường Mầm non Phú Thịnh-MN-GVMN	TB
254	MN254	Đào Thị Ngát	23/5/1999	SP	56,7	56,7			Trường Mầm non Xuân Dục-MN-GVMN	Trường Mầm non Dị Sừ-MN-GVMN	Khá
255	MN255	Nguyễn Thị Hồng Ngát	18/8/2003	SP	22,5	22,5			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Khá
256	MN256	Cao Thị Ngọc	13/8/1989	SP	31,7	31,7			Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	Giỏi
257	MN257	Hoàng Thị Ngọc	21/11/2003	SP	44,2	44,2			Trường Mầm non Cửu Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Giỏi
258	MN258	Lê Thị Bích Ngọc	27/6/1996	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	Khá
259	MN259	Lê Thị Vũ Ngọc	13/12/1996	SP	60,8	60,8			Trường Mầm non Nguyên Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Khá
260	MN260	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	17/9/2003	SP	45,8	45,8			Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN	Giỏi
261	MN261	Vũ Thị Nguyên	25/11/1985	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Đồng Thanh-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Khá
262	MN262	Đỗ Minh Nguyệt	15/02/1998	SP	46,7	46,7			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Phụng Công-MN-GVMN	Giỏi
263	MN263	Đoàn Hồng Nguyệt	26/9/2003	SP	55	55			Trường Mầm non Đại Đồng-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi
264	MN264	Nguyễn Minh Nguyệt	02/7/2004	SP	50	50			Trường Mầm non Đoàn Đào-MN-GVMN	Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Giỏi
265	MN265	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	17/11/1999	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
266	MN266	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	25/8/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Hoàn Long-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Khá
267	MN267	Nguyễn Thị Nguyệt	23/10/1997	SP	50	50			Trường Mầm non Thuần Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	X.sắc
268	MN268	Nguyễn Thị Nguyệt	20/12/1997	SP	57,5	57,5			Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN	Trường Mầm non Hàm Tử-MN-GVMN	Giỏi
269	MN269	Đặng Thị Nhài	14/9/1991	SP	50	50			Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN		Khá
270	MN270	Mai Thị Nhân	24/9/2001	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Thụy Lôi-MN-GVMN		Khá
271	MN271	Phan Thị Thanh Nhân	04/10/2002	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Bạch Sam-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Dục-MN-GVMN	Khá
272	MN272	Hoàng Hồng Nhẫn	03/11/1995	SP	Bỏ thi	Bỏ thi	5	Tây	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Giỏi
273	MN273	Nguyễn Quỳnh Nhi	19/3/2003	SP	59,2	59,2			Trường Mầm non Tống Trân-MN-GVMN	Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	X.sắc
274	MN274	Trần Thị Yến Nhi	04/10/2004	SP	47,5	47,5			Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Giỏi
275	MN275	Đào Thị Nhuận	18/10/1991	SP	45,8	45,8			Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhuế Dương-MN-GVMN	X.sắc
276	MN276	Đỗ Thị Nhưệ	18/10/1992	SP	39,2	39,2			Trường Mầm non Minh Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Tiến Tiến-MN-GVMN	Khá
277	MN277	Lê Thanh Nhung	20/7/1997	SP	55	55			Trường Mầm non Dạ Trạch-MN-GVMN		Khá
278	MN278	Lê Thị Nhung	22/9/1991	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Thủ Sỹ-MN-GVMN		TB Khá
279	MN279	Ngô Thị Nhung	15/8/1994	SP	30,8	30,8			Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Dũng-MN-GVMN	Khá
280	MN280	Nguyễn Thị Hồng Nhung	05/3/1996	SP	59,2	59,2			Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Khá
281	MN281	Nguyễn Thị Nhung	01/10/1988	SP	58,3	58,3			Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	X.sắc
282	MN282	Phạm Hồng Nhung	26/3/2002	SP	57,5	57,5			Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN	X.sắc
283	MN283	Phạm Thị Hồng Nhung	15/9/2001	SP	30	30			Trường Mầm non Liên Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Ninh-MN-GVMN	Khá
284	MN284	Phạm Thị Hồng Nhung	23/12/2002	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đồng Kê-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Ninh-MN-GVMN	Khá
285	MN285	Phạm Thị Nhung	15/02/1989	SP	28,3	28,3			Trường Mầm non Tống Phan-MN-GVMN	Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN	Khá
286	MN286	Chu Thị Niên	24/01/1992	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Khá
287	MN287	Nguyễn Thị Ninh	11/02/1993	SP	50	50			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN		Giỏi
288	MN288	Dương Thị Nương	09/9/1991	SP	50	50			Trường Mầm non Thủ Sỹ-MN-GVMN	Trường Mầm non An Viên-MN-GVMN	Giỏi
289	MN289	Lê Hồng Oanh	24/9/2001	SP	50	50			Trường Mầm non Tân Châu-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Ninh-MN-GVMN	Khá
290	MN290	Lê Thị Kim Oanh	03/9/1997	SP	50	50			Trường Mầm non Xuân Dục-MN-GVMN	Trường Mầm non Bạch Sam-MN-GVMN	Khá
291	MN291	Lê Thị Lan Oanh	22/6/1988	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Giỏi
292	MN292	Nguyễn Thị Kiều Oanh	27/01/2000	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN	Khá
293	MN293	Nguyễn Thị Lâm Oanh	14/10/1998	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Đông Tảo-MN-GVMN	Trường Mầm non Bình Minh-MN-GVMN	Khá
294	MN294	Nguyễn Thị Oanh	14/8/1988	SP	29,2	29,2			Trường Mầm non Liêu Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Giỏi
295	MN295	Phạm Thị Kim Oanh	31/7/1988	SP	50	50			Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Trường Mầm non Yên Phú-MN-GVMN	Khá
296	MN296	Tạ Thị Oanh	23/3/1990	SP	58,3	58,3			Trường Mầm non Tống Trân-MN-GVMN	Trường Mầm non Nguyên Hoà-MN-GVMN	Giỏi
297	MN297	Trần Thị Oanh	26/01/2001	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sư phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Diễn giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
298	MN298	Trần Thị Xuân Oanh	09/6/1985	SP	50	50			Trường Mầm non Thắng Lợi-MN-GVMN		Khá
299	MN299	Hà Thị Anh Phúc	14/12/2002	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN	Khá
300	MN300	Trần Thị Minh Phúc	06/7/2003	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Nhân La-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Khá
301	MN301	Hà Thị Phương	19/4/1994	SP	80,8	75,8	5	Tây	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Khá
302	MN302	Lê Thị Thu Phương	25/4/2003	SP	50	50			Trường Mầm non Tô Quyền-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
303	MN303	Nguyễn Minh Phương	11/5/2002	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Trần Cao-MN-GVMN	Khá
304	MN304	Nguyễn Thị Như Phương	28/9/2000	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Mê Sở-MN-GVMN		Khá
305	MN305	Nguyễn Thị Phương	08/01/1998	SP	50	50			Trường Mầm non Minh Hoàng-MN-GVMN	Trường Mầm non Đoàn Đào-MN-GVMN	Khá
306	MN306	Nguyễn Thị Phương	03/5/1995	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Khá
307	MN311	Nguyễn Thị Thanh Phương	21/5/1997	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN		TB
308	MN308	Nguyễn Thị Thu Phương	02/8/1994	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Song Mai-MN-GVMN	Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Giỏi
309	MN309	Nguyễn Thị Thu Phương	05/7/1995	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Đức Hợp-MN-GVMN	Khá
310	MN310	Phạm Thị Mai Phương	15/11/2004	SP	50	50			Trường Mầm non Phạm Ngũ Lão-MN-GVMN	Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Khá
311	MN311	Phạm Thị Thu Phương	05/3/1995	SP	66,7	66,7			Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	Khá
312	MN312	Trần Thu Phương	13/11/1995	SP	50	50			Trường Mầm non Xuân Quan-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Khá
313	MN313	Trương Thị Phương	10/8/1986	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đồng Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Dân-MN-GVMN	Khá
314	MN314	Vương Mai Phương	22/4/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Minh Đức-MN-GVMN	Trường Mầm non Dị Sử-MN-GVMN	Khá
315	MN315	Hoàng Thị Phương	08/11/1993	SP	30,8	30,8			Trường Mầm non Đồng Kết-MN-GVMN		Khá
316	MN316	Nguyễn Thị Phương	15/3/1993	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Giỏi
317	MN317	Trần Ngọc Phương	01/3/1996	SP	50	50			Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Hưng-MN-GVMN	TB Khá
318	MN318	Nguyễn Thị Quý	22/6/1990	SP	55,8	55,8			Trường Mầm non Hồng Vân-MN-GVMN	Trường Mầm non Hồ Tùng Mậu-MN-GVMN	Khá
319	MN319	Đỗ Thị Quyên	07/01/1996	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Bình Kiều-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Giỏi
320	MN320	Hoàng Lệ Quyên	30/7/1989	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Trung Nghĩa-MN-GVMN	Trường Mầm non Thủ Sỹ-MN-GVMN	Khá
321	MN321	Nguyễn Tú Quyên	25/3/1986	SP	60	60			Trường Mầm non Tống Trân-MN-GVMN	Trường Mầm non Minh Tiến-MN-GVMN	Khá
322	MN322	Đào Phương Quỳnh	13/9/1999	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Tiến-MN-GVMN	Khá
323	MN323	Đào Thị Quỳnh	01/6/2002	SP	41,7	41,7			Trường Mầm non Vũ Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Song Mai-MN-GVMN	Khá
324	MN324	Lê Thị Quỳnh	28/02/1997	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN		Giỏi
325	MN325	Nguyễn Như Quỳnh	05/8/2003	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Nhướ Dương-MN-GVMN		Khá
326	MN326	Nguyễn Phương Quỳnh	30/11/2003	SP	30	30			Trường Mầm non Đa Lộc-MN-GVMN	Trường Mầm non Nguyễn Trãi-MN-GVMN	Khá
327	MN327	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	31/5/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Tân Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
328	MN328	Nguyễn Thị Quỳnh	03/7/1995	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Phụng Công-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Khá
329	MN329	Phạm Diễm Quỳnh	04/4/2002	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Khá
330	MN330	Vũ Thị Quỳnh	22/6/1998	SP	65,8	65,8			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Khá
331	MN331	Nguyễn Thị Tâm	02/10/1995	SP	55	50	5	Con thương binh 1/4 (91%)	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Trường Mầm non Phù Ủng-MN-GVMN	TB Khá
332	MN332	Nguyễn Thị Tâm	20/3/1996	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
333	MN333	Nguyễn Thị Thanh Tâm	14/11/1999	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Song Mai-MN-GVMN	Trường Mầm non Vũ Xá-MN-GVMN	Khá
334	MN334	Bùi Thị Thắm	20/5/1994	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Thụy Lôi-MN-GVMN		Khá
335	MN335	Hà Thị Thắm	28/9/1988	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Khá
336	MN336	Phạm Thị Thắm	27/02/1994	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	Trường Mầm non Hùng An-MN-GVMN	Khá
337	MN337	Lê Thị Thanh	02/8/1994	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Thành Công-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Khá
338	MN338	Lê Thị Yến Thanh	16/7/1994	SP	35	35			Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Trường Mầm non Song Mai-MN-GVMN	Giỏi
339	MN339	Nguyễn Thị Thanh	29/8/1988	SP	42,5	42,5			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Quang-MN-GVMN	Giỏi
340	MN340	Trần Thị Ngọc Thanh	14/11/1996	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Giỏi
341	MN341	Chu Thị Thảo	20/02/2001	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN		Khá
342	MN342	Đặng Thị Thảo	05/7/1987	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Giỏi
343	MN343	Đỗ Thị Phương Thảo	20/03/2003	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Bình Minh-MN-GVMN	Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Giỏi
344	MN344	Đoàn Thu Thảo	22/01/2004	SP	35	35			Trường Mầm non Mai Cao-MN-GVMN		Khá
345	MN345	Lại Thị Thảo	18/9/1993	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Khá
346	MN346	Nguyễn Phương Thảo	19/11/2000	SP	40	40			Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Phan Đình Phùng-MN-GVMN	Khá
347	MN347	Phạm Thị Bích Thảo	25/02/1998	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN		TB Khá
348	MN348	Phạm Thị Phương Thảo	02/8/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Bạch Sam-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Khá
349	MN349	Phạm Thị Thảo	10/10/2001	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Minh Đức-MN-GVMN	Trường Mầm non Dị Sử-MN-GVMN	Giỏi
350	MN350	Vương Thu Thảo	30/5/1999	SP	50	50			Trường Mầm non Minh Tân-MN-GVMN		Khá

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sư phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Điểm giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
351	MN351	Nguyễn Thị Thiết	20/7/1996	SP	43,3	43,3			Trường Mầm non Đông Ninh-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Khá
352	MN352	Trần Thị Thoa	11/4/1997	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Khá
353	MN353	Nguyễn Thị Thơi	14/02/1991	SP	33,3	33,3			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
354	MN354	Vũ Thị Thơi	03/11/1995	SP	45	45			Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Giỏi
355	MN355	Lưu Thị Thu Thơm	31/10/1995	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Đồng Than-MN-GVMN	Trường Mầm non Yên Phú-MN-GVMN	Giỏi
356	MN356	Lương Thị Thông	21/10/1993	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	X.sắc
357	MN357	Đỗ Thị Minh Thu	15/10/2001	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Giỏi
358	MN358	Nguyễn Thị Thu	12/11/1990	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Hùng An-MN-GVMN	Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	Giỏi
359	MN359	Tạ Anh Thư	24/8/1999	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Hùng Đạo-MN-GVMN		Giỏi
360	MN360	Trần Anh Thư	30/08/2004	SP	50	50			Trường Mầm non Nhuế Dương-MN-GVMN	Trường Mầm non Thành Công-MN-GVMN	Khá
361	MN361	Bùi Thị Thanh Thương	03/11/1997	SP	66,7	66,7			Trường Mầm non Phú Thịnh-MN-GVMN	Trường Mầm non Thọ Vinh-MN-GVMN	Khá
362	MN362	Đỗ Thị Phương Thúy	27/7/1995	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Phan Đình Phùng-MN-GVMN	Giỏi
363	MN363	Nguyễn Thị Thúy	29/6/2003	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Khá
364	MN364	Nguyễn Thị Thúy	18/12/1991	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Giỏi
365	MN365	Chu Thị Anh Thủy	27/9/2003	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Liên Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Kết-MN-GVMN	Giỏi
366	MN366	Luyện Thị Thủy	10/4/1999	SP	33,3	33,3			Trường Mầm non Trung Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Minh Châu-MN-GVMN	Khá
367	MN367	Phạm Thị Thủy	02/9/1993	SP	50	50			Trường Mầm non Hùng Dù-MN-GVMN		Khá
368	MN368	Bùi Thị Thu Thủy	09/10/1992	SP	65	65			Trường Mầm non Hồ Tùng Mậu-MN-GVMN	Trường Mầm non Nguyễn Trãi-MN-GVMN	Giỏi
369	MN369	Đàm Thị Thu Thủy	17/10/1994	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Đình Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Nguyễn Hoà-MN-GVMN	Khá
370	MN370	Đặng Thị Thủy	15/02/1985	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Đồng Tiến-MN-GVMN		TB Khá
371	MN371	Hà Thu Thủy	20/10/1999	SP	Bỏ thi	Bỏ thi			Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Giỏi
372	MN372	Hoàng Thị Thủy	08/01/1995	SP	Bỏ thi	Bỏ thi	5	Tây	Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
373	MN373	Lương Thị Thủy	23/8/1994	SP	34,2	34,2			Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Trường Mầm non Trung Hoà-MN-GVMN	Giỏi
374	MN374	Phạm Thu Thủy	20/3/1995	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Trung Nghĩa-MN-GVMN	Trường Mầm non Lê Hồng Phong-MN-GVMN	TB Khá
375	MN375	Trần Thị Thủy	17/7/1991	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Thiện Phiến-MN-GVMN		Khá
376	MN376	Vũ Thị Thủy	10/02/1990	SP	35	35			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
377	MN377	Ngô Thị Tiên	01/10/1994	SP	Bỏ thi	Bỏ thi	5	Nùng	Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Khá
378	MN378	Nguyễn Thị Thủy Tiên	24/8/2002	SP	35,8	35,8			Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Khá
379	MN379	Nguyễn Hải Tiếp	16/11/1997	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Lệ Xá-MN-GVMN		Khá
380	MN380	Quảng Thị Tinh	05/3/1994	SP	61,7	56,7	5	Thái	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Giỏi
381	MN381	Bùi Thanh Trà	15/02/2003	SP	60	60			Trường Mầm non Phú Thịnh-MN-GVMN	Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	Khá
382	MN382	Phạm Ngọc Trà	01/9/1998	SP	55,8	50,8	5	Dao	Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
383	MN383	Đào Quỳnh Trang	30/10/1999	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Hải Triều-MN-GVMN		Khá
384	MN384	Đỗ Thị Trang	27/3/1993	SP	33,3	33,3			Trường Mầm non Vĩnh Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Phạm Ngũ Lão-MN-GVMN	Khá
385	MN385	Đoàn Thị Huyền Trang	18/7/1990	SP	66,7	66,7			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Giỏi
386	MN386	Hoàng Thu Trang	26/10/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Cứu Cao-MN-GVMN	Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Khá
387	MN387	Kim Thị Trang	10/9/2002	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Khá
388	MN388	Lê Thị Huyền Trang	26/6/1997	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Thị trấn Văn Giang-MN-GVMN	Trường Mầm non Xuân Quan-MN-GVMN	Khá
389	MN389	Lưu Thị Huyền Trang	28/10/2000	SP	50	50			Trường Mầm non Liêu Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Khá
390	MN390	Mạc Thị Trang	24/02/1994	SP	62,5	57,5	5	Tây	Trường Mầm non Thiện Phiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Thanh-MN-GVMN	Khá
391	MN391	Nguyễn Thị Huyền Trang	10/7/1996	SP	65	65			Trường Mầm non Bảo Khê-MN-GVMN	Trường Mầm non Hiệp Cường-MN-GVMN	Khá
392	MN392	Nguyễn Thị Huyền Trang	19/8/2001	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Trung Dũng-MN-GVMN		Giỏi
393	MN393	Nguyễn Thị Huyền Trang	11/3/1991	SP	45	45			Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN		Khá
394	MN394	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	23/9/2002	SP	50	50			Trường Mầm non Minh Đức-MN-GVMN	Trường Mầm non Cẩm Xá-MN-GVMN	Giỏi
395	MN395	Nguyễn Thị Thu Trang	07/11/2004	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Việt Hưng-MN-GVMN	Trường Mầm non Chi Đạo-MN-GVMN	Giỏi
396	MN396	Nguyễn Thị Thu Trang	18/7/2002	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Tân Lập-MN-GVMN	Trường Mầm non Thanh Long-MN-GVMN	Khá
397	MN397	Nguyễn Thị Thu Trang	14/3/1998	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN		Khá
398	MN398	Nguyễn Thu Trang	23/11/1991	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	TB
399	MN399	Nguyễn Thu Trang	18/10/2000	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Lạc Đạo-MN-GVMN		Khá
400	MN400	Trần Thị Quỳnh Trang	21/12/2000	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Hàm Tử-MN-GVMN	Trường Mầm non Đại Hưng-MN-GVMN	Khá
401	MN401	Trần Thị Thủy Trang	18/4/2001	SP	40	40			Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN	Trường Mầm non Thị trấn Khoái Châu-MN-GVMN	Khá
402	MN402	Vũ Thị Quỳnh Trang	22/7/2001	SP	52,5	52,5			Trường Mầm non Thị trấn Ân Thi-MN-GVMN	Trường Mầm non Quảng Lăng-MN-GVMN	Giỏi

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	Xếp loại văn bằng
				Sur phạm	Tổng điểm	Điểm thi	Điểm ưu tiên	Diễn giải			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
403	MN403	Lương Thị Hồng Trinh	12/10/1996	SP	30,8	30,8			Trường Mầm non Thiện Phiến-MN-GVMN		Giỏi
404	MN404	Đoàn Cẩm Tú	18/9/1992	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Nguyễn Văn Linh-MN-GVMN	Trường Mầm non Nghĩa Hiệp-MN-GVMN	Khá
405	MN405	Vũ Thị Bích Tú	03/10/2003	SP	53,3	53,3			Trường Mầm non Đông Tảo-MN-GVMN	Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN	Khá
406	MN406	Tăng Thị Tươi	17/3/1998	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Vũ Xá-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Thanh-MN-GVMN	Giỏi
407	MN407	Đàm Thị Kim Tuyền	16/12/2024	SP	50	50			Trường Mầm non Dân Tiến-MN-GVMN	Trường Mầm non Đồng Tiến-MN-GVMN	Khá
408	MN408	Nguyễn Thị Tuyền	24/04/1998	SP	35,8	35,8			Trường Mầm non Tứ Dân-MN-GVMN		Giỏi
409	MN409	Phạm Thị Tuyền	08/02/1997	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Thắng Lợi-MN-GVMN	Trường Mầm non Mễ Sở-MN-GVMN	Giỏi
410	MN410	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	24/8/1983	SP	50	50			Trường Mầm non Bắc Sơn-MN-GVMN	Trường Mầm non Bãi Sậy-MN-GVMN	Khá
411	MN411	Nguyễn Thị Tuyết	09/02/1988	SP	50	50			Trường Mầm non Tân Dân-MN-GVMN	Trường Mầm non An Vi-MN-GVMN	Khá
412	MN412	Nguyễn Thị Uyên	28/5/2001	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Hưng Đạo-MN-GVMN	Trường Mầm non An Viên-MN-GVMN	Khá
413	MN413	Đỗ Thị Vân	05/9/2000	SP	37,5	37,5			Trường Mầm non Liên Nghĩa-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Tiến-MN-GVMN	Khá
414	MN414	Nguyễn Cẩm Vân	29/9/2003	SP	38,3	38,3			Trường Mầm non Như Quỳnh-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Quang-MN-GVMN	Khá
415	MN415	Đinh Thị Xiêm	11/9/1994	SP	36,7	36,7			Trường Mầm non Tân Quang-MN-GVMN	Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Giỏi
416	MN416	Đinh Thị Xinh	27/4/1993	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Hùng An-MN-GVMN	Trường Mầm non Mai Động-MN-GVMN	TB Khá
417	MN417	Lê Thị Xuân	20/6/2001	SP	30	30			Trường Mầm non Đình Dù-MN-GVMN	Trường Mầm non Tân Quang-MN-GVMN	Khá
418	MN418	Đinh Thị Hải Yến	17/02/1998	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Thanh Long-MN-GVMN	Trường Mầm non Ngọc Long-MN-GVMN	Khá
419	MN419	Đỗ Thị Yến	17/8/1992	SP	32,5	32,5			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Vĩnh Khúc-MN-GVMN	Khá
420	MN420	Dương Thị Yến	07/7/1995	SP	40,8	40,8			Trường Mầm non Lương Tài-MN-GVMN	Trường Mầm non Minh Hải-MN-GVMN	Khá
421	MN421	Nguyễn Thị Hải Yến	05/11/1997	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Tam Đa-MN-GVMN	Trường Mầm non Tổng Trân-MN-GVMN	Khá
422	MN422	Nguyễn Thị Hoàng Yến	05/11/1993	SP	50	50			Trường Mầm non Nhân Hoà-MN-GVMN	Trường Mầm non Phan Đình Phùng-MN-GVMN	Giỏi
423	MN423	Phạm Thị Yến	30/5/1994	SP	50,8	50,8			Trường Mầm non Thọ Vinh-MN-GVMN	Trường Mầm non Phú Thịnh-MN-GVMN	Khá
424	MN424	Trình Hải Yến	24/9/2000	SP	27,5	27,5			Trường Mầm non Phụng Công-MN-GVMN	Trường Mầm non Long Hưng-MN-GVMN	Khá
425	MN425	Nguyễn Thị Thúy Cải	02/12/2000	SP	51,7	51,7			Trường Mầm non Xuân Dục-MN-GVMN		Khá